TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST Ngày 21 - 02 - 2025 *(V/v Tranh chấp xin ly hôn)*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Hợi

Ông Nguyễn Văn Khỏe

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Thuý An là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:* Bà Từ Thanh Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 75/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 về "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông ZHANG, Z, sinh năm 1991. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 169, thôn Long Tuyền, trấn Đại Ổ, thành phố Đằng Châu, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc.

Bị đơn: Bà Trần Kim N, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông ZHANG, Z trình bày: Ông và bà Trần Kim N quen biết, kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 22/5/2024. Sau khi đăng ký kết hôn thì ông bà về sống tại Trung Quốc. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng gần đây thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mặc dù đã hàn gắn nhưng không có kết quả, sau đó bà Trần Kim N tự ý bỏ về Việt Nam. Nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông yêu cầu xin ly hôn với bà Trần Kim N. Về con chung, tài sản chung và nợ chung đều không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do bận công việc nên ông yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt ông.

* Bị đơn bà Trần Kim N đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng đến nay bà Trần Kim N không có văn bản phản hồi thể hiện ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của ông ZHANG, Z.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự tuân thủ các quy định của pháp luật. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng

[1.1] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nguyên đơn đang sinh sống tại Trung Quốc, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện T, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 28, 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu xin ly hôn, ông ZHANG, Z yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt tại biên bản làm việc ngày 29/11/2024; bà Trần Kim N vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân

[2.1] Hôn nhân của ông ZHANG, Z và bà Trần Kim N được xác lập trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 22/5/2024 nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp theo quy định tại các Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, ông ZHANG, Z vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với bà Trần Kim N. Đối với bà Trần Kim N, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về thời gian mở phiên họp hòa giải, phiên tòa nhưng bà Trần Kim N không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của ông ZHANG, Z gửi về cho Tòa án, điều này thể hiện ý chí của bà Trần Kim N cũng không phản đối yêu cầu của ông ZHANG, Z.

Tại đơn khởi kiện ông ZHANG, Z xác định, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, từ khi bà Trần Kim N trở về Việt Nam thì không còn giữ liên lạc với nhau. Xét về điều kiện thực tế, hiện nay ông ZHANG, Z sống ở Trung Quốc, còn bà Trần Kim N sống tại Việt Nam. Điều đó cho thấy hôn nhân của ông bà không có sự gắn kết, chia sẻ, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông ZHANG, Z, cho ông ZHANG, Z được ly hôn với bà Trần Kim N là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông, bà xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ông ZHANG, Z phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 227, 228, 469, 470, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông ZHANG, Z.

1. Về hôn nhân: Ông ZHANG, Z được ly hôn bà Trần Kim N.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông ZHANG, Z phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Ngày 03/12/2024, ông ZHANG, Z đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (lai thu số 0000072) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Kim N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, ông ZHANG, Z được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày. Thời điểm kể từ ngày nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND huyện T, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hà